

Bản án số: 923/2020/HS-PT

Ngày 02/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang, ông Hoàng Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 02/12/2020, tại Tòa án thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 771 ngày 26/10/2020; Do có kháng cáo của bị cáo Phan Thanh T và Trần Thanh Kh, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 303 ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thanh T, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội căn, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Trọng D và bà Nguyễn Thị B; Vợ Đào Thị T, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/02/2002, Công an quận B xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 05/12/2000, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/6/2002, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 23/10/2002, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 17/6/2002, hình phạt chung là 48 tháng tù;

- Ngày 18/7/2013, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 06/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Ra trại ngày 27/12/2017).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội (Có mặt).

2. Trần Thanh Kh, sinh năm 1990; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn B, xã Võng X, huyện P, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh K và con bà Kiều Thị L; Vợ: Hoàng Thị K; Có 02 con, sinh năm 2016 và năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/11/2009, Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 6 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc;

- Ngày 21/3/2011, Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc;

- Ngày 30/7/2013, Tòa án nhân dân quận C xử phạt 26 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Ra trại 02/3/2015); Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng không kháng cáo, không bị kháng nghị (Không triệu tập):

- Các bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1998; Nơi cư trú: K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Thiều Văn S, sinh năm 1999; Nơi cư trú: T, B, Ba Vì, Hà Nội.

3. Anh Lê Mạnh H, sinh năm 2001; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Ông Nguyễn Như T, sinh năm 1959; Nơi cư trú: phố S, phường K, quận B, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Cung Văn L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 10, K, phường Đ, H, Hà Nội.

2. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: C, Đ, Vân Đồn, Quảng Ninh;

3. Anh Hoàng Văn Lo, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Phố S, phường K, quận B, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/01/2020 đến ngày 09/3/2020 bị cáo Phan Thanh T đã nhiều lần lén lút dùng vạm phá khóa thực hiện hành vi trộm cắp 04 xe mô tô có giá trị là 54.438.000 đồng. Bị cáo Trần Thanh Kh đã mua 02 lần 02 chiếc xe máy của bị cáo Phan Thanh T, bị cáo biết rõ 02 chiếc xe đó là tài sản bị cáo T trộm cắp mà có nhưng vì hám rẻ bị cáo vẫn mua để bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số: 288 ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trần Thanh Kh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 303 ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Trần Thanh Kh phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh T 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2020.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh Kh 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn quyết định bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2020 bị cáo Phan Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28/9/2020 bị cáo Trần Thanh Kh kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Hai bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

+ Không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/01/2020 đến ngày 09/3/2020 bị cáo Phan Thanh T đã nhiều lần lén lút dùng vạm phá khóa thực hiện hành vi trộm cắp 04 xe mô tô có giá trị là 54.438.000đ. Bị cáo Trần Thanh Kh đã mua 02 lần 02 chiếc xe máy của bị cáo Phan Thanh T, bị cáo biết rõ 02 chiếc xe đó là tài sản bị cáo T trộm cắp mà có nhưng vì hám rẻ bị cáo vẫn mua để bán kiếm lời.

Án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Thanh T 40 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trần Thanh Kh 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo, mức án mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với 02 bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi của hai bị. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh T và bị cáo Trần Thanh Kh.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 303 ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Trần Thanh Kh phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Phan Thanh T 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2020.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Trần Thanh Kh 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các bị cáo Phan Thanh T, Trần Thanh Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Tp Hà Nội;
- TAND và T.H.A DS quận Đ;
- VKS quận Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong